

Bản án số: 121/2023/HSST  
Ngày: 26/10/2023

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Đà Giang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Thanh Nhiên

Bà Phạm Thị Nga

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa:** Ông Bùi Quang Dũng - Kiểm sát viên

Ngày 26/10/2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 110/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2023/QĐXXST-HS ngày 13/10/2023 đối với bị cáo:

**Trần Mạnh Th**, Tên gọi khác: Không; sinh ngày 21/7/1974 tại tỉnh Hòa Bình; Nơi cư trú: Tổ 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Gia B, sinh năm 1930 (đã chết) và bà Bùi Thị Phương, sinh năm 1939 (đã chết); Vợ, con: Chưa có; Gia đình có 09 anh, chị em, bị cáo là con thứ sáu.

Tiền án: Có 01 tiền án. Ngày 22/12/2000 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình tuyên phạt 04 (bốn) năm tù về Tội cướp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999, theo bản án số 102/HSST ngày 22/12/2000 (bị cáo đã chấp hành xong án phạt tù, chưa chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm).

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/6/2023 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình (có mặt tại phiên tòa).

**- Người tham gia tố tụng khác:**

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Trần Đức T, sinh năm 1978;

*(vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt);*

Nơi cư trú: Tổ 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

*Người chứng kiến: Ông Lê Văn Ph, sinh năm 1961; (vắng mặt, không có lý do);*

Trú tại: Tổ 11, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân là người nghiện chất ma túy nên khoảng 17 giờ ngày 26/6/2023, Trần Mạnh Th, sinh năm 1974, trú tại: Tổ 01, phường H, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình một mình điều khiển xe mô tô BKS 28H1 – 044.85 đi từ nhà đến khu vực cầu Hoà Bình 1 để tìm mua ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi, Th gặp một người phụ nữ tên Thư (*thường gọi là Thư “phòng”*), đặc điểm: khoảng 40 tuổi, cao khoảng 160cm, dáng người gầy, da ngăm đen và được người này rủ góp tiền mua ma túy để cùng sử dụng. Th đồng ý và thống nhất mỗi người góp 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) nhưng do chưa có tiền nên Th bảo Thư ứng tiền ra trước, Th sẽ trả tiền sau. Sau đó Th dùng xe mô tô chở Thư đến một ngõ nhỏ tại khu vực tổ 11, phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, đến nơi Th dừng xe đứng chờ còn Thư đi vào ngõ, một lúc sau Thư quay lại để 01 (*một*) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba, màu vàng, bên trong chứa ma túy sau lưng Th rồi bỏ đi. Th cầm vỏ bao thuốc lá bên trong chứa ma túy trong lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình phát hiện, bắt quả tang và thu giữ số ma túy trên. Sau đó tổ công tác đã dẫn giải Trần Mạnh Th cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở để lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng và tiếp tục điều tra làm rõ theo quy định.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã trưng cầu giám định. Tại bản kết luận giám định số 291/KL-KTHS ngày 04/7/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất bột dạng cục màu trắng trong phong bì niêm phong nguyên vẹn, một mặt có ghi tên đối tượng Trần Mạnh Th, sinh năm 1974, HKTT: Tổ 1, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình gửi giám định có khối lượng 0,12g (không thấy mười hai gam), là ma túy, loại heroine.*

*Heroine nằm trong danh mục IA, số thứ tự: 09, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".*

Vật chứng thu giữ:

- 01 (*một*) phong bì niêm phong vật chứng, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Trần Mạnh Th, sinh năm 1974 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: Ngày 26 tháng 6 năm 2023. Tại: Phường Tân Thịnh, thành phố Hoà

Bình, tỉnh Hoà Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Atila, BKS 28H1 – 044.85 số khung RRLGKA11BDBD004547, số máy: VMVUAB-D004547. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc trong xe.

Bản Cáo trạng số 111/CT-VKS, ngày 05/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình truy tố Trần Mạnh Th về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến gì về nội dung bản cáo trạng, không kêu oan.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Trần Đức T vắng mặt tại phiên tòa, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Trong đơn anh Th cũng xác nhận việc bản thân có để xe mô tô SYM, loại Atila, BKS 28H1 – 044.85 đã qua sử dụng ở nhà và bị cáo Trần Mạnh Th (là anh trai) vẫn tự mượn xe mô tô trên để đi lại, do anh T có mua lại xe của chị Vũ Thị L (đăng ký chủ xe) nhưng không có giấy tờ mua bán, đồng thời xác nhận nếu có tranh chấp quyền sở hữu sau này với chị L anh hoàn toàn chịu trách nhiệm, nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết trả lại xe mô tô trên cho anh.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử giữ nguyên quyết định truy tố, tội danh đối với bị cáo Trần Mạnh Th. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, tuyên bố:

Bị cáo Trần Mạnh Th phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”

Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Th từ 16 (*mười sáu*) đến 19 (*mười chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2023.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về vật chứng vụ án: Đề nghị:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Trần Mạnh Th, sinh năm 1974 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: Ngày 26 tháng 6 năm 2023. Tại: phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là chất Nhà nước cầm lưu hành;

+ Chuyển cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Atila, BKS 28H1 – 044.85 số khung RRLGKA11BDBD004547, số máy: VMVUAB-D004547. Xe đã qua sử dụng,

không kiểm tra tình trạng máy móc trong xe đến Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hoà Bình để xử lý theo quy định do chưa xác định chính xác chủ sở hữu.

- Về vấn đề khác:

Đối với người phụ nữ tên Thu “Phòng” mà bị cáo Trần Mạnh Th khai Thu đã ứng tiền cho bị cáo, đi mua ma túy chiều ngày 26/6/2023 và đưa ma túy cho bị cáo tàng trữ, do cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh nhưng chưa phát hiện, làm rõ được đối tượng có đặc điểm như mô tả nên chưa thể xem xét xử lý trong vụ án này. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra và xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng bán ma túy, theo lời khai của Trần Mạnh Th, cơ quan cảnh sát điều tra chưa xác định được nên chưa có đủ căn cứ xử lý.

- Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Các ý kiến tranh luận: Bị cáo nhận tội và thấy mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là đúng, không có ý kiến tranh luận thêm với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là phạm tội, bị cáo rất ăn năn, hối cải, bị cáo cũng gần 50 tuổi rồi sức khỏe không còn nhiều nữa mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất có thể để bị cáo sớm trở về xã hội, trở thành công dân tốt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. *Về căn cứ xác định tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo:* Tại phiên tòa, bị cáo Trần Mạnh Th đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/6/2023 Trần Mạnh Th đã tàng trữ trái phép khối lượng 0,12g (*không phải mười hai gam*), là ma túy, loại Heroine bị bắt quả tại khu vực tổ 11, phường Tân Thịnh, thành phố H, tỉnh Hòa Bình. Qua điều tra bị cáo khai nhận Thu “Phòng” mua được của người Th không biết là ai, không biết địa chỉ cụ thể, tại tổ 11 phường Tân Thịnh, thành

phổ H với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) hoàn toàn là tiền của Thư ứng ra trước. Sau khi mua được ma túy, Thư đưa ma túy cho Th để tại yên xe mô tô nơi Th chờ, ma túy được đựng trong một bao thuốc Vinata rồi bỏ đi. Th cầm bao thuốc chứa ma túy trong lòng bàn tay trái sau đó điều khiển xe mô tô đi tìm nơi sử dụng thì bị bắt quả tang và bị thu giữ. Hành vi của bị cáo Trần Mạnh Th đã cấu thành “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”. Bản cáo trạng truy tố bị cáo Trần Mạnh Th theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, năng lực chịu trách nhiệm hình sự của các bị cáo:* Hành vi của các bị cáo Trần Mạnh Th là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy và các chất gây nghiện, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy, biết việc tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng là người nghiện chất ma túy, đề có ma túy sử dụng cho bản thân nên bị cáo đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo đã tàng trữ ma túy nhằm mục đích sử dụng. Do vậy, cần có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân:*

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Mạnh Th có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự do Th có 01 tiền án, chưa chấp hành xong bản án năm 2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Hòa Bình về nghĩa vụ nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Về nhân thân: Không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do vậy Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Th phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”, đề nghị xử phạt bị cáo từ 16 (*mười sáu*) tháng tù đến 19 (*mười chín*) tháng tù là có xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do công việc không ổn định, bản thân bị cáo không có tài sản do vậy không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Trần Mạnh Th theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[6]. *Về xử lý vật chứng:*

- 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Trần Mạnh Th, sinh năm 1974 – Có hành vi phạm tội về ma túy. Xảy ra: Ngày 26 tháng 6 năm 2023. Tại: phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự -

Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong là chất Nhà nước cầm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy;

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Attila, BKS 28H1 – 044.85 số khung RRLGKA11BDBD004547, số máy: VMVUAB-D004547. Xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc trong xe, là tài sản bị cáo khai mượn của anh Trần Đức T, anh T không biết Th sử dụng và việc phạm tội. Do xe đăng ký mang tên chị Vũ Thị L, sinh năm 1977, địa chỉ tổ 14, phường Tân Hòa, thành phố H, tỉnh Hòa Bình nhưng Cơ quan điều tra xác minh chị L vắng mặt tại nơi cư trú. Mặc dù anh Trần Đức T khai mua lại của chị L nhưng cũng xác nhận không có giấy tờ mua bán. Do vậy, cần chuyển lại xe mô tô này cho Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố H làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[7] *Về vấn đề khác:*

Đối với người tên Thư “Phòng” mà bị cáo Trần Mạnh Th khai nhận Thư đã ứng tiền cho bị cáo và đi mua ma túy chiều ngày 26/6/2023 và đưa ma túy cho bị cáo tàng trữ, do cơ quan cảnh sát điều tra chưa điều tra làm rõ được nên chưa thể xem xét xử lý trong vụ án này. Do vậy, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này. Hội đồng xét xử kiến nghị cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ, không để bỏ lọt tội phạm.

Đối với người bán khối lượng ma túy mà bị cáo Th tàng trữ. Trên cơ sở lời khai của bị cáo Th, Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa thể xác định được nên không có căn cứ xem xét xử lý trong vụ án này. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97 năm 2015; và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9]. Quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự;

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Trần Mạnh Th phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Mạnh Th 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 26/6/2023;

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong vật chứng, một mặt có ghi “Mẫu vật còn lại sau giám định. Vụ: Trần Mạnh Th, sinh năm 1974 – Có hành vi

phạm tội về ma túy. Xảy ra: Ngày 26 tháng 6 năm 2023. Tại: phường Tân Thịnh, thành phố Hoà Bình, tỉnh Hoà Bình”. Mép dán có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hoà Bình và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong;

- Chuyển cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, tỉnh Hòa Bình 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu SYM, loại Atila, BKS 28H1 – 044.85 số khung RLGKA11BDBD004547, số máy: VMVUAB-D004547, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng máy móc trong xe để làm rõ, giải quyết theo quy định của pháp luật;

Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố H theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản số 06BB/24 ngày 18/10/2023.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và Lệ phí số 97 năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Trần Mạnh Th phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo Trần Mạnh Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Hòa Bình;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS thành phố H;
- CQCSĐT Công an TP H;
- CQ THAHS Công an TP H;
- Trại tạm giam Công an TP H;
- Bị cáo; Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Thị Đà Giang**

